

CHUYÊN ĐỀ XVI. MỆNH ĐỀ TRẠNG NGỮ

A. Kiến thức lý thuyết

Loại mệnh đề trạng ngữ	Chức năng	Các từ nối thông dụng	Ví dụ
Nhượng bộ (Concession)	Diễn đạt sự tương phản bất ngờ	<i>although, though, even though, while, whereas</i>	<i>Although I find painting relaxing, it's difficult to find the time for it.</i>
Kết quả (Result)	Tập trung vào hậu quả/ kết quả của một hành động/ sự việc	<i>so, so ... that, such... that</i>	<i>She got up late, so she didn't have enough time for her breakfast.</i> <i>The movie was so long and boring that the kids fell asleep halfway through.</i> <i>He is such a talented musician that everyone enjoys his concerts.</i>
Nguyên nhân (Reason)	Giải thích tại sao một hành động / sự việc diễn ra	<i>because, since, as, due to the fact that</i>	<i>Smartphones are very useful because they help us connect with people easily.</i>
Mục đích (Purpose)	Giải thích mục đích của một hành động / sự việc	<i>so that, in order</i>	<i>People build strong houses so that they can stay safe during earthquakes.</i>
Thời gian (Time)	Chỉ rõ khi nào một hành động xảy ra so với một hành động / sự việc khác	<i>When, before, after, while, as soon as, since, until</i>	<i>As soon as I finish this report, I will submit it before the deadline.</i>

B. Luyện tập

Exercise 1: *Underline the correct answer to complete each of the following sentences.*

1. *While / When* Huong gets up in the morning, she drinks a glass of lemon juice.
2. Duong studied very hard for the job interview *so that / since* he could get a good position in the company.
3. I enjoy learning new languages *even though / in order* that it's challenging.

4. His uncle was *so/such* an adventurous traveller that he had visited every continent by the time he was thirty.

5. I stayed home from school today *but/since* I have a bad cold.

Exercise 2: *Combine each pair of sentences using the given word in brackets.*

6. The phone rang. I was busy preparing for my daughter's birthday party. (when)

7. Trang studied intensively for many hours every day. She could achieve a high score on the test. (so that)

8. It was raining. We decided to stay at home and watch a movie together. (because)

9. Volunteering for community service can sometimes be tiring. It's very rewarding.

10. Building the sandcastle was hard work. The kids were exhausted by the time it was finished. (such)
